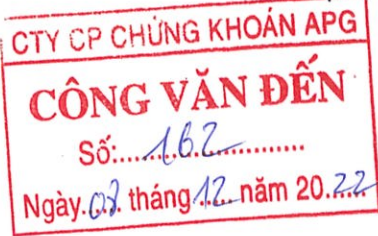


Số: 1001/QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2022



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**NGƯỜI ĐƯỢC GIAO PHỤ TRÁCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP); Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP (Nghị định số 128/2021/NĐ-CP);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 563/BB-VPHC lập ngày 24/10/2022.

Căn cứ Quyết định số: 425/QĐ-GQXP ngày 01/7/2022 của Người được giao phụ trách Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần Chứng khoán APG;

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, tòa nhà Grand Building, số 32 Hòa Mã, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

Lĩnh vực hoạt động: Chứng khoán

Giấy phép thành lập và hoạt động số 63/UBCK-GP ngày 15/11/2007

Nơi cấp: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Người đại diện theo pháp luật: Trần Thiên Hà

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành các hành vi vi phạm hành chính:

- Lập, xác nhận hồ sơ đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến có thông tin không chính xác (Công ty cổ phần Chứng khoán APG (Công





ty) đã lập, xác nhận Hồ sơ đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến có thông tin không chính xác về giải pháp xác thực đặt lệnh sử dụng chứng thư số, chữ ký số và xác thực đặt lệnh trong giao dịch chứng khoán trực tuyến);

- Không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật (Công ty không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật trên chuyên trang thông tin về trái phiếu doanh nghiệp của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội các tài liệu sau: Báo cáo Quý I/2021, Quý III/2021, Quý IV/2021, Báo cáo năm 2021, Quý I/2022 của tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu; Báo cáo Quý I/2021, Quý II/2021, Quý III/2021, Quý IV/2021, Quý I/2022, Báo cáo năm 2021 của tổ chức cung cấp dịch vụ đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu; Báo cáo Quý III/2021 và báo cáo năm 2021 của tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu; Công ty báo cáo không đúng thời hạn theo quy định pháp luật trên chuyên trang thông tin về trái phiếu doanh nghiệp của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội các tài liệu sau: Báo cáo Quý II/2021, Quý II/2022 của tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu; Báo cáo Quý II/2022 của tổ chức cung cấp dịch vụ đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu; Báo cáo Quý IV/2021, Quý I/2022 và Quý II/2022 của tổ chức đăng ký, lưu ký trái phiếu);

- Không lưu giữ tài liệu về việc lựa chọn nhà đầu tư tham gia mua chứng khoán chào bán hoặc phát hành riêng lẻ (Các trái chủ mua trái phiếu APGH2124001 phát hành trong năm 2021 của Công ty là 29 nhà đầu tư cá nhân trong nước; tuy nhiên, Công ty không lưu giữ tài liệu về việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đối với các cá nhân này);

- Báo cáo có nội dung sai lệch (Công ty báo cáo không chính xác về tỷ lệ an toàn tài chính tại các thời điểm 31/01/2022, 28/02/2022, 31/3/2022, 30/4/2022, 31/5/2022 và 30/6/2022);

- Vi phạm quy định về hạn chế cho vay (Trong thời kỳ kiểm tra, Công ty đã cho một số khách hàng vay tiền thông qua các Hợp đồng đặt mua cổ phiếu, Hợp đồng đặt mua trái phiếu);

- Sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng không đúng với phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (Ngày 13/01/2022, Công ty hoàn thành đợt chào bán 73.153.306 cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ từ 731.533.060.000 đồng lên 1.463.066.120.000 đồng; tuy nhiên, các khoản giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán của Công ty không đúng như mục đích nêu tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 01/2021/NQ-ĐHĐCĐBT-APG ngày 6/10/2021 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 25/2021/NQ/HĐQT-APG ngày 11/10/2021 về việc thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng).

### 3. Quy định tại:

- Điểm c khoản 1 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;

- Điểm a khoản 3 Điều 43 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ



sung tại điểm a khoản 34 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP;

- Điểm d khoản 3 Điều 8 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 7 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP;

- Điểm b khoản 3 Điều 43 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 34 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP;

- Điểm d khoản 5 Điều 26 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP;

- Điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 9 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm hành chính nhiều lần quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật và báo cáo có nội dung sai lệch.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không có

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) đối với hành vi lập, xác nhận hồ sơ đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến có thông tin không chính xác;

- 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) đối với hành vi không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật;

- 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi không lưu giữ tài liệu về việc lựa chọn nhà đầu tư tham gia mua chứng khoán chào bán hoặc phát hành riêng lẻ;

- 175.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi báo cáo có nội dung sai lệch;

- 175.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng) đối với hành vi vi phạm quy định về hạn chế cho vay;

- 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) đối với hành vi sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng không đúng với phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc báo cáo thông tin chính xác theo quy định tại khoản 4 Điều 43 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 34 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP đối với hành vi báo cáo có nội dung sai lệch;



- Buộc thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất về việc thay đổi mục đích hoặc phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định tại Điểm b khoản 8 Điều 10 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP đối với hành vi sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng không đúng với phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/12/2022

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trần Thiên Hà là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần Chứng khoán APG phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Chứng khoán APG không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Chứng khoán APG bị xử phạt có tên nêu tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Hà Nội, địa chỉ: Số 18 đường Giải Phóng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: 7111 của Kho bạc Nhà nước Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Công ty cổ phần Chứng khoán APG có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho bà Lê Thị Việt Nga – Chánh Thanh tra, Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thứ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Đức Chi (để báo cáo);
- Sở GDCK HN (để biết);
- Vụ QLKD (để biết);
- Lưu: VT, TT (08b).m

**KT. NGƯỜI ĐƯỢC GIAO PHỤ TRÁCH UBCKNN  
PHÓ CHỦ TỊCH UBCKNN**



**Phạm Hồng Sơn**